

THUYẾT MINH VỀ MỘT LOÀI HOA MÀ EM YÊU THÍCH

1. Thuyết minh về hoa mai

Mỗi dịp xuân về, ngàn hoa lại khoe sắc. Trong muôn ngàn loài hoa rực rỡ sắc hương ấy có một loài hoa rất đỗi quen thuộc với người Việt Nam: hoa mai vàng.

Mai vàng thuộc họ hàng mai, vốn là một loài cây hoang dã, mọc nơi núi rừng với dáng vẻ tự nhiên mà quyến rũ. Trải qua thời gian cùng với nhu cầu thưởng ngoạn, trao gửi tâm linh, con người đã phát hiện, thuần dưỡng và xem mai như một người bạn thân thiết, tao nhã.

Mai có dáng vẻ thanh cao. Thân cây mềm mại, lá xanh biếc, dịu dàng, hoa tươi, rực rỡ. Mai thường trút lá vào mùa đông và ra hoa vào mùa xuân. Hoa nở thành từng chùm, có cuống dài treo lơ lửng trên cành, thoảng mùi thơm e ấp, kín đáo. Mỗi nụ hoa thường có năm cánh. Cá biệt có hoa tới những chín, mười cánh. Dân gian vẫn tin rằng năm mới nhà nào có cành mai như vậy là dấu hiệu của điềm lành, của một năm thịnh vượng, an khang.

Mai thuộc loại dễ trồng và cũng dễ chăm sóc. Người ta thường trồng mai bằng cách chọn những hạt mai nhín mẩy, phơi khô rồi đem gieo vào đất ẩm, có thể gieo trong chậu hoặc ngoài vườn. Nó ưa đất ẩm và ánh sáng nhưng không chịu được úng. Vì vậy cần trồng cây mai nơi cao ráo và phải thường xuyên tưới nước cho cây. Nếu trồng trong chậu thì cần chú ý bón phân và thay đất hàng năm. Nếu chăm sóc tốt thì khoảng 5 – 7 năm mai có thể cho hoa. Để có một chậu hoa đẹp thường chú ý cắt nhánh, uốn cành, tạo thế để có được những chậu mai có hình dạng độc đáo, mang ý nghĩa sâu sắc, đậm chất triết lí Á Đông. Để mai ra hoa đúng vào ba ngày Tết, người trồng mai thường phải chú ý trút lá và canh thời tiết. Năm nào thời tiết nắng ấm thì trút lá trước Tết khoảng hai mươi lăm ngày. Năm nào rét đậm thì phải trút lá sớm hơn.

Từ lâu cây mai đã đi vào đời sống tinh thần của người Việt Nam. Tương truyền rằng chúa Nguyễn Hoàng lúc di dân vào miền Nam lòng vẫn không nguôi nỗi nhớ thương cảnh đào xứ Bắc nên mỗi độ xuân về lại dùng cành mai thay thế. Có lẽ thú chơi mai ngày Tết của người Việt ra đời từ đó. Đối với người Việt Nam, nhất là người miền Trung và miền Nam, mai thường là một thứ hoa thường không thể thiếu trong ngày Tết. Ba ngày xuân, ai cũng muốn có một cành mai đẹp trong nhà, vừa để tô điểm sắc xuân, vừa để cầu mong những điều tốt đẹp. Cùng với hoa đào miền Bắc, hoa mai trở thành hiện thân của mùa xuân phương Nam. mai, trúc, cúc, tùng là biểu tượng của bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông. Không phải ngẫu nhiên mà

Nguyễn Du đã viết: "Nghêu ngao vui thú yên. Mai là bạn cũ, hạc là người quen". Mai là biểu tượng của người quân tử, là bạn tâm giao của những người thanh lịch, tao nhã.

Mai là một cây quý của người Việt Nam. Hiểu biết về cây mai sẽ giúp chúng ta khám phá ra bao điều thú vị để từ đó càng thêm yêu quý, nâng niu trân trọng và biết cách làm tôn vinh giá trị của mai, góp phần làm cho ngàn hoa của xứ sở luôn rực rỡ sắc hương.

2. Thuyết minh về hoa hồng

Không biết tự bao giờ, cây hoa hồng đã trở thành một loài hoa tôn quý, vẻ đẹp của nó không thanh cao như hoa mai, không sắc sỡ như hoa ngũ sắc. Nhưng nó mang một vẻ đẹp mềm mại mà nhẹ nhàng, êm đềm như tình cảm của con người.

Cây hoa hồng có tên khoa học là Rose, thuộc họ hoa hồng, có xuất xứ ôn đới và á nhiệt đới, vùng bắc bán cầu. Theo các nhà khoa học, thực vật học thì hoa hồng đã xuất hiện trên trái đất khoảng vài chục triệu năm, còn cây hoa hồng được con người thuần chủng đưa vào trồng trọt cũng đã cách nay khoảng vài ngàn năm. Người ta khẳng định hoa hồng đầu tiên ở Trung Quốc và Tiểu Á, sau đó mới du nhập vào châu Âu, nhưng người châu Âu lại có công lai tạo ra giống hoa hồng hiện đại ngày nay. Trên thế giới, mỗi khi nhắc đến đất nước Bungari, người ta lại nhắc đến cây hoa hồng. Nếu như nói Nhật Bản là xứ sở của hoa anh đào thì Bungari lại là xứ sở của hoa hồng. Cây hoa hồng được trồng ở hầu khắp cả nước ta, đặc biệt là Đà Lạt.

Hoa Hồng thuộc họ rễ chùm, là loại cây thân gỗ bụi, thân và cành có gai nhọn, đó là một trong những nét đặc trưng của cây hoa hồng. Lá hoa hình bầu dục, rìa lá có răng cưa, gân lá hình mạng. Cánh hoa còn tùy thuộc vào từng loại hoa hồng. Hồng nhung Đà Lạt có thể xem là loại hồng đẹp nhất nước ta, cánh hoa mềm mại, xếp chồng xen kẽ lên nhau, gần như hình trái tim mang một màu đỏ tươi thắm, nó như hội tụ tất cả những tinh túy của đất trời, của cuộc sống, của thế giới các loài hoa. Hoa hồng có ba loại chính, đó là: hoa hồng dại, hoa hồng cổ điển và hoa hồng hiện đại.

Hồng dại thường được thấy ở những nơi hoang dã, mọc ngoằn nghèo nên còn gọi là hồng leo. Hồng cổ điển là những giống hồng được thuần chủng, lai tạo từ trước năm 1867. Còn hồng hiện đại là những giống hồng được lai tạo từ sau năm 1867. Ở nước ta, hoa hồng còn được phân loại theo đặc tính của cây như: hồng cứng, hồng thạch, hồng quế, hồng cánh sen, hồng vàng...

Cây hoa hồng như một món quà thiên nhiên đã ban tặng cho con người chúng ta, nó làm phong phú thêm đời sống vật chất và tinh thần của con người. Người ta nói, hoa hồng tượng trưng cho tình yêu: tình yêu gia đình, tình mẫu tử, tình thầy trò, tình yêu đôi lứa... Cây hoa

hồng như mang trong nó tâm linh của loài người, mỗi cánh hoa như ấp ủ một nỗi niềm, một tình cảm sâu lắng nào đó của con người. Trong ngày lễ "vu lan", vào chùa chúng ta thường thấy những bông hồng cài trên ngực áo thể hiện tình mẫu tử thiêng liêng, rồi đến ngày Nhà giáo Việt Nam, từng lớp học trò lần lượt mang những cành hồng đỏ thắm dâng tặng lên thầy, cô kính yêu như thể hiện lòng biết ơn. Ngày lễ Valentin, ngày 8/3... chúng ta cũng không quên những bông hồng xinh xắn tặng cho các mẹ, các chị và đặc biệt là người yêu mình. Cứ như thế, cây hoa hồng đi vào thơ ca một cách tự nhiên không biết từ lúc nào, chúng ta thường nghe câu nói dân gian Hoa đẹp là hoa có gai, câu nói đó ám chỉ cây hoa hồng, rồi ta cũng thường nghe bài hát Bông hồng cài áo, đọc tác phẩm Hoa hồng Bungari...

Không những phục vụ cho đời sống tinh thần, hoa hồng được phục vụ cho đời sống vật chất của con người. Một phòng họp, một phòng khách, một quán trà... có thêm một cành hồng trên bàn cùng đủ làm cho không gian thêm trang trọng và lãng mạn. Có thể nói rằng hoa hồng có tính trang trí cao. Hương hoa hồng không thơm ngát như hoa lài mà ngược lại rất nhẹ nhàng, dễ chịu. Vì vậy, hoa hồng được nhiều nước chọn nguyên liệu để làm nước hoa, mỹ phẩm, góp phần tôn lên vẻ đẹp của con người. Hoa hồng cũng được trồng kể kinh doanh, thu lợi nhuận.

Nhìn chung, hoa hồng ở Việt Nam thích nghi nhiệt độ trung bình từ 18 - 25 độ ẩm tối đa 85%, lượng mưa trung bình hàng năm từ 1000-2000 mm, độ pH từ 5,6 - 6,5. Trong mùa hè, do nhiệt độ lên cao, độ ẩm lớn cây hoa hồng có nguy cơ xuất hiện các loại bệnh như gỉ sắt, phấn trắng, rệp. Nếu cây bị nấm phấn trắng trong vụ xuân thì dùng đồng 1% để tưới, đồng thời phải cắt bỏ những cành bị bệnh nặng và đốt đi. Đất dùng để trồng hoa hồng phải bằng phẳng, tơi xốp.

Hoa hồng thường được nhân giống theo ba cách: giâm cành, chiết cành hoặc ghép cành.

Như thế, cây hoa hồng là loài hoa tượng trưng cho sắc đẹp và tâm tình, nó không thể thiếu trong đời sống vật chất lẫn tinh thần của con người. Vì vậy, bảo vệ và phát triển giống hoa hồng là điều cần thiết mà con người cần làm hiện nay.

3. Thuyết minh về hoa sen

*"Trong đầm gì đẹp bằng sen
Lá xanh bông trắng lại chen nhị vàng
Nhị vàng bông trắng lá xanh
Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn."*

Bài ca dao về hoa sen gợi biết bao niềm yêu mến và tự hào về loài hoa hương đồng gió nội. Nhắc đến hoa sen là nhắc đến một loài hoa đẹp đẽ, thánh thiện, hoàn toàn thoát tục; một loài hoa trở thành biểu tượng cho tâm hồn và nhân phẩm Việt Nam.

Hoa sen là một trong những loài hoa truyền thống lâu đời nhất ở phương Đông. Đây là loài thực vật sống dưới nước có nguồn gốc Á châu và chiếm giữ một vị trí cổ xưa trong tất cả nền văn hóa, đặc biệt là của Phật giáo. Ta biết rằng nhắc đến Phật giáo là nhắc đến hình ảnh Phật ngồi trên đài sen thơm ngát. Phật giáo đã có hơn hai nghìn năm trăm năm, vậy ắt hẳn tuổi của loài sen còn nhiều hơn thế.

Một bông hoa sen ngấm làn lượt từ ngoài vào trong ta sẽ thấy "bông trắng, nhị vàng". Cánh hoa sen rất giống với hình trái tim, đáy tim hướng lên trên. Một bông sen có nhiều lớp cánh xếp lớp vào nhau; đến khi nở cũng ngần ấy cánh hoa xòe ra khoe sắc. Cánh hoa sen có thể có màu hồng hoặc trắng. Bên trong cánh sen là nhị sen màu vàng tươi rất nổi bật. Khi sen đã già, nhị đã tàn có thể thấy rõ bát sen với những hạt sen lớn bằng đầu ngón tay. Toàn bộ bông sen được đỡ bằng một cuống hoa dài và đưa sen mọc khỏi trên mặt nước. Thân sen được cấu tạo rất đặc biệt. Bề đôi thân sen sẽ thấy hai nửa thân còn được nối với nhau bằng những sợi tơ dài. Chính đặc điểm đó của sen đã gợi hứng để đại thi hào Nguyễn Du viết nên câu thơ tuyệt bút: "Dẫu lìa ngó ý còn vương tơ lòng". Bởi vậy, sen còn là biểu tượng của lòng thủy chung son sắt. Lá sen có hình tròn, rất rộng và có màu xanh. Mặt lá có một lớp nhũn trắng, khi ánh nắng chiếu vào, lớp nhũn trắng ấy óng ánh li ti mờ ảo rất đẹp. Hoa sen, lá sen, thân sen được nuôi sống bởi củ sen nằm sâu dưới lòng bùn. Hoa sen mọc trong bùn, sống trong bùn nhưng vượt lên khỏi nó để hướng đến mặt trời mà không hề bị bùn làm ô nhiễm, vấy bẩn. Thật đúng như lời ca dao: "Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn".

Trong bức tranh làng quê Việt Nam, sẽ thật thiếu sót nếu thiếu đi hình ảnh đầm sen bát ngát, mênh mông. Có điều ấy bởi từ Bắc vào Nam, sen có mặt khắp mọi nơi, gần bó rất mật thiết với đời sống con người Việt Nam như cây tre, cây đa... vậy. Mùa hạ đến giữa cái nóng như thiêu như đốt, đi làm đồng hay đang trên đường đi xa, người ta chỉ ao ước đến gần một đầm sen. Hương sen thơm ngát, mát lành thoảng qua làm dịu đi cái nóng nực, oi nồng. Thêm nữa, nhìn hình ảnh đầm sen rờn sóng, lá sen lấp lánh, hoa sen lung linh, chỉ vậy thôi đã như cảnh tiên khiến người ta quên cả mệt mỏi. Vài cậu bé con tinh nghịch ngắt chiếc lá sen che lên đầu làm nón, ngắt ngững ngững lên lưng trâu đi về đường làng, hình ảnh ấy cũng thật nên thơ nên họa. Không chỉ vậy, nhắc đến hoa sen còn là nhắc đến một loài hoa quý. Ở Việt Nam, sen được xếp vào bộ tứ quý bốn mùa: Lan, sen, cúc, mai và xếp vào hàng tứ quân tử" cùng tùng, trúc, cúc, mai. Hoa sen được dùng để làm đẹp cho những ngôi nhà đơn sơ, giản dị của người

nông dân Việt Nam đồng thời làm sang cho những khu vườn kim chi ngọc diệp. Bên cạnh đó, sen còn là một món ăn rất ngon và bổ. Củ và ngó sen sau khi rửa sạch liền trở thành món ăn mát lạnh, một món đặc sản chốn đồng quê. Hạt sen cũng được dùng làm món ăn, vị thuốc công hiệu. Đặc biệt, nhị sen còn được dùng để ướp trà tạo nên thức trà sen nức tiếng. Sáng sớm, khi trời còn tinh sương, người ướp trà phải chèo thuyền ra hồ thả từng lá trà vào giữa bông sen rồi buộc nhẹ bông sen lại để chè được ngấm cái hương vị thơm lành của sen. Cầu kì hơn, có người còn đi thu từng hạt sương đọng trên cánh hoa sen, lá sen để làm nước hãm trà... Vậy mới biết, sen được con người yêu thích đến nhường nào!

Khi mùa hạ qua đi, sen dần tàn lụi. Sen chỉ thích hợp với môi trường có khí hậu ấm nóng bởi vậy khi thu đến đông về, sen tạm thu mình xuống lớp bùn lạnh để chờ xuân sang vươn chồi non biếc và mùa hè đến thì xòe hoa, khoe lá. Nếu ở miền Bắc, hoa sen chỉ nở vào mùa hè, thì ở hầu khắp miền Nam quanh năm đâu đâu cũng thấy sen khoe sắc thắm. Làng quê nơi Bác sinh ra cũng có tên là Làng Sen, và có lẽ hoa sen đẹp nhất khi được ví với hình tượng Bác Hồ, người cha già dân tộc, vị lãnh tụ kính yêu của chúng ta: Tháp Mười đẹp nhất bông sen Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ

Không chỉ có những giá trị thực dụng, sen còn thể hiện những ý nghĩa sâu sắc giàu tính triết lí. Sen sống trong bùn nhưng vẫn vươn lên trên lầy, tỏa hương thơm ngát. Sen có một sức sống mạnh mẽ đến kỳ lạ và tự tính của sen là tinh khiết, thanh thoát. Nó tượng trưng cho bản tính thân thiện, phong thái tao nhã, tinh thần "vươn dậy" trong mọi nghịch cảnh của con người Việt Nam. Đặc biệt trong tư tưởng Phật giáo, hoa sen được tôn quý và chiếm vị trí rất quan trọng bởi tôn giáo này quan niệm rằng bản thân bông sen đã thể hiện tinh thần "cư trần bất nhiễm trần" - ý nghĩa ấy biểu trưng cho những giá trị đạo đức, sự thuần khiết và thánh thiện,... Trong Phật giáo, Phật tử Thích Ca được sinh ra từ đóa sen vàng. Trong các công trình kiến trúc Phật giáo ở Việt Nam, sen luôn trở thành hình tượng nghệ thuật. Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu lấy cảm hứng từ hoa sen là chùa Một Cột. Theo truyền thuyết, ngôi chùa này được hình thành từ một giấc mộng đài sen của một vị vua triều Lí. Chùa có hình dáng hoa sen, mọc lên từ hồ nước, chỉ với "một cột" như một cọng sen. Tại đất nước Ai Cập, bông sen cũng được tôn thờ vì sự thanh khiết và thánh thiện. Đây là loài hoa duy nhất nở được trên dòng sông Nin huyền thoại bởi dòng chảy ở đây rất mạnh, các loài hoa khác đều bị vùi dập bởi sông nước nhưng riêng hoa sen thì khác, hoa sen có thể đâm chồi, nảy lộc và đem lại vẻ đẹp không gì sánh bằng cho con sông giàu màu sắc thần bí này.

Hãng hàng không quốc gia của Việt Nam, Vietnam-airline, đã chọn hình ảnh bông sen sáu cánh làm biểu tượng của mình sau bao thời gian chắt lọc, suy nghĩ. Đó cũng là biểu tượng

mà người Việt Nam muốn cho bạn bè quốc tế trên khắp năm châu được biết đến. Đóa sen hồng giờ đã được nâng lên không trung, bay đến với khắp mọi nơi trên thế giới, mang niềm vui đoàn tụ, hạnh phúc, hòa bình và đã giúp khoảng cách giữa người và người, giữa các cộng đồng trên thế giới được xích lại gần nhau. Trong mắt của bạn bè thế giới, hình ảnh của bông sen sẽ in đậm và đọng lại trong tư tưởng của mọi người về một đất nước anh hùng, bất khuất dù phải trải qua bao cuộc bể dâu, bao trận chiến tang thương, khốc liệt nhưng giờ đây vẫn vững bước đi lên hội nhập với thế giới.

www.eLib.vn